

Số: /PGDDĐT-GDMN

Phan Rang- Tháp Chàm, ngày tháng 9 năm 2022

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục mầm non, năm học 2022-2023

Kính gửi: Các cơ sở Giáo dục mầm non trực thuộc.

Căn cứ Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023; Công văn số 2222/SGDĐT-NVDH ngày 14/9/2022 của sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023.;

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non.

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong bối cảnh mới.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới.

4. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư CVSC phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo ở những nơi có điều kiện; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn.

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non.

Năm học 2022 - 2023 giáo dục mầm non tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng

trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Phan Rang - Tháp Chàm triển khai đến các cơ sở giáo dục mầm non (công lập và ngoài công lập) phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện đúng, đủ các quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; đặc biệt triển khai thực hiện danh mục dịch vụ trong cơ sở giáo dục mầm non công lập đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 và Quyết định 44/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về Quy định nội dung và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, không sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm: dịch vụ bán trú, dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ; thu để thực hiện chương trình: dạy tiếng Anh, kỹ năng sống, năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao cho trẻ; vật tư, đồ dùng, học liệu. Tham mưu với các địa phương ban hành các chính sách đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp. Tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, tăng cường huy động trẻ ra lớp; đặc biệt quan tâm chính sách nâng cao chất lượng giáo dục mầm non vùng khó khăn, dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về giáo dục mầm non ¹.

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2019 - 2025 phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương trên địa bàn thành phố.

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 103/NQ- CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ CBQL, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, ngoài công lập bị ảnh

¹ Lưu ý các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Thông tư số 49/2021/TTBGDĐT, ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục; Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TTBGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non...

hưởng bởi đại dịch Covid-19.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

- Giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố PR-TC về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, cơ quan quản lý (phòng GDĐT- bộ phận chuyên môn); tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho cơ sở giáo dục mầm non CBQL, GVMN trong công tác lập kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, và chịu trách nhiệm về việc phân công đó. (Lưu ý: Nếu có sai phạm phải giải trình theo thẩm quyền được phân cấp quản lý).

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ số trong GDMN; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở giáo dục mầm non; tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở giáo dục mầm non; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở giáo dục mầm non; thực hiện các biện pháp chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong cơ sở giáo dục mầm non².

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở giáo dục mầm non.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường công tác phối hợp với UBND các phường/xã trên địa bàn thành phố các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý giáo dục mầm non, đặc biệt là giáo dục mầm non ngoài công lập. Tăng cường công tác kiểm tra điều kiện và hậu kiểm điều kiện thành lập, cho phép thành lập và cho phép hoạt động các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập theo quy định; tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tự thực. Phối hợp với địa phương trong công tác quản lý, giám sát các nhóm/lớp độc lập; đình chỉ các cơ sở giáo dục mầm non không bảo đảm các điều kiện theo

² Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Tăng cường công tác tham mưu quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, đặc biệt là tại các địa bàn đông dân cư; tiếp tục đẩy mạnh phát triển các cơ sở GDMN ngoài công lập để giảm áp lực cho trường mầm non công lập.

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW của Trung ương Đảng và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; không sáp nhập các trường mầm non vào các trường phổ thông; không sáp nhập trường, điểm trường khi không bảo đảm các điều kiện về đội ngũ, CVSC; việc sáp nhập phải bảo đảm quyền lợi đến trường của trẻ em; bảo đảm mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non công lập.

2.3. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục mầm non

- Ưu tiên đầu tư CVSC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Bảo đảm CVSC thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phổ thông giai đoạn 2018- 2025”. Chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC để bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; bảo đảm sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Ưu tiên kinh phí để đầu tư cho cơ sở giáo dục mầm non công lập ở các địa phương vùng ven thành phố có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; ưu tiên bảo đảm CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí từ các Chương trình, Đề án đã được phê duyệt và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng đủ phòng học, CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu huy động trẻ em đến trường. Đẩy mạnh các giải pháp phát triển trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục con công nhân, người lao động ở khu đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn thành phố.

2.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; quan tâm đầu tư cho các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không bảo đảm điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn.

2.5. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát

triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 - 2025.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030.

3.1. Thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3.2. Triển khai kế hoạch thực hiện theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch của ngành giáo dục triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTG ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung Ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Các địa phương tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi, đặc biệt ở các đơn vị chưa đạt; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CVSC. Các địa phương có điều kiện xây dựng và tham mưu chính quyền địa phương kế hoạch triển khai công tác phổ cập giáo dục mầm non mẫu giáo, tiến tới phổ cập giáo dục mẫu giáo toàn quốc vào năm 2030.

3.3. Tăng cường huy động trẻ ra lớp; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (trong đó có phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi) về Sở GDĐT theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

4.1. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với ngành Y tế địa phương trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề

“Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; quản lý chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Các cơ sở GDMN cần chú trọng trong công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và có khắc phục sửa chữa kịp thời; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em; thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nâng cao chất lượng

thực hiện Chương trình GDMN

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề năm học đối với GDMN “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” gắn với việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tổ chức đánh giá 02 năm thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

+ Thực hiện hiệu quả Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021 - 2025”. Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm theo Kế hoạch số 1501/KH-SGDĐT ngày 05/7/2021 của Sở GDĐT, trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng, chỉ đạo thực hiện mô hình điểm về trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, đơn vị. Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung Chuyên đề. Các cấp quản lý tổ chức hỗ trợ chuyên môn đối với các đơn vị xây dựng mô hình điểm và nhân rộng đa dạng các mô hình. Trong năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1501/KH-SGDĐT với kết hợp kiểm tra chuyên môn GDMN năm học 2022-2023; tổ chức hội thảo/tọa đàm, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm triển khai thực hiện điểm Chuyên đề giữa các trường và các huyện, thành phố. Các đơn vị triển khai các nội dung của Chuyên đề, tổng kết kinh nghiệm và tổ chức sơ kết thực hiện Chuyên đề vào cuối năm học.

+ Triển khai thực hiện Kế hoạch số 799/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn II (2021 - 2025) trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận*”. Các phường xã (nhất là xã Thành Hải) trên địa bàn thành phố có tỷ lệ trẻ em người DTTS cần quan tâm huy động các nguồn lực, ưu tiên đầu tư thực hiện Kế hoạch. Tập huấn chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm về triển khai tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ, nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS.

+ Tổ chức cho trẻ MG làm quen với tiếng Anh ở nơi có đủ điều kiện.

Phòng GDĐT thành phố hướng dẫn các cơ sở GDMN quản lý, tổ chức thực hiện cho trẻ MG làm quen với tiếng Anh ở nơi có đủ điều kiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ, phù hợp với điều kiện của địa phương.

Các cơ sở GDMN căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em MG, xác định nếu đủ điều kiện quy định tại Thông tư, đơn vị lập Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức cho trẻ MG làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định; lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Triển khai tổ chức thực hiện bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

+ Tăng cường hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở vùng khó khăn; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tư thục.

+ Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website của nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác, đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày của cơ sở GDMN. Tận dụng tiên bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý GDMN các cấp và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDMN triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới ³(nếu được lựa chọn thực hiện thí điểm).

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 637/KH-BGDĐT ngày 08/6/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ GDĐT về Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ GVMN làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người DTTS, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); Nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT- BGDĐT ngày 12/4/2019).

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Quyết

³ Bộ GDĐT sẽ có kế hoạch, công văn hướng dẫn cụ thể đối với những tỉnh/TP, cơ sở GDMN thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới

định số 151/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL của GDMN giai đoạn 2019 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục năm 2019, Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; triển khai Kế hoạch số 800/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GVMN, tiểu học, trung học cơ sở năm 2022 để thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định.

Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, CBQL ở các cơ sở giáo dục công lập, tu thực theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, CBQL ở các cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

5.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp; tăng cường và tuyển dụng kịp thời đối với GVMN còn thiếu nhằm bảo đảm tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.4. Ngành GDĐT tiếp tục tham mưu UBND thành phố tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục, có chính sách thu hút GVMN.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Xây dựng kế hoạch phát triển GDMN, trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, phát triển cơ sở GDMN ngoài công lập trong các chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN tại địa phương; rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công theo hướng ưu tiên các dự án xây dựng cơ sở GDMN tại khu vực đông dân cư, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; xem xét quy định lại các chính sách xã hội hóa về đất đai cho phù hợp với Luật Quy hoạch làm cơ sở giải quyết các ưu đãi cho nhà đầu tư được hưởng chính sách xã hội hóa theo quy định.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm

2030” theo Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy - học của ngành giáo dục tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử, hỗ trợ trong công tác quản lý (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi, quản lý đưa đón trẻ hàng ngày...) để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

- Từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trong việc phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; công tác PCGDMNTEMG; hỗ trợ phát triển GDMN vùng ven và vùng có khu công nghiệp; công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người DTTS, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ; mô hình dạy tiếng DTTS cho giáo viên công tác tại các vùng có đồng bào DTTS. Tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, tránh việc thừa phòng học nhưng trẻ nhà trẻ không được đến trường.

9. Dự kiến các hội thi, cuộc thi trong năm học

- Hội thi: “*Thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố*” lần thứ 6; đối tượng là tất cả các giáo viên đang giảng dạy ở tất cả các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố (dự kiến tháng 12/2022).

- Cuộc thi “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện*”, đối tượng là tất cả các cơ sở GDMN trên toàn thành phố (dự kiến tháng 3/2023).

- Hội thao mầm non cấp TP năm học 2022 - 2023, đối tượng là trẻ MG 4-5 tuổi, 5-6 tuổi (dự kiến tháng 3/2023).

- Hội thao mầm non cấp tỉnh năm học 2022 - 2023, đối tượng là trẻ MG 4-5 tuổi, 5-6 tuổi (dự kiến tháng 4, 5/2023).

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường MN công lập và

ngoài công lập trên địa bàn thành phố làm tốt công tác tham mưu, phối hợp các đoàn thể xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, nếu có những vấn đề nào khó khăn cần giải quyết, các trường phản ánh về phòng Giáo dục và Đào tạo (bộ phận giáo dục mầm non) để chỉ đạo và xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Sở GDĐT (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để b/c);
- UBND thành phố (để b/c);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Trung tâm VH-TT&TT thành phố;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, GDMN.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Thị Hương